TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:96/2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 10 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:78/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị TH, sinh năm 1997.

Quê quán: Thôn P, xã Tr, huyện H, tỉnh TH.

HKTT: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh TH.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Ngọc D, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh TH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023 là toàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị TH và anh Hoàng Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị TH và anh Hoàng Ngọc D.

- *Về con chung:* Chị Phan Thị TH và anh Hoàng Ngọc D công nhận vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Hữu Đ, sinh ngày 16/8/2018 và Hoàng Ngọc Ph, sinh ngày 19/10/2020. Ly hôn chị TH và anh D thỏa thuận giao hai con cho chị TH trực tiếp nuôi dưỡng. Anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị TH mỗi cháu 2.500.000/tháng (hai cháu là 5.000.000 đồng /tháng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 8/2023 đến khi hai con đủ 18 tuổi.

Anh D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, các đương sự được quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Chị TH và anh D thống nhất có một số tài sản và công nợ chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị TH và anh D thống nhất, chị TH nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và nộp thay anh D 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị TH đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0005282 ngày 27/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Chị TH đã nộp đủ án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Tiến Lộc;
- TAND tỉnh TH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cao Văn Sang